

NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM TRONG CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH LỊCH SỬ

SƠN HỒNG

Sau Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết ngày 27/01/1973, nhận thấy tương quan so sánh lực lượng đã hoàn toàn nghiêng về phía ta, ngày 07/01/1975, Bộ Chính trị họp “Bàn về tình hình và nhiệm vụ cuộc chống Mỹ, cứu nước” hạ quyết tâm lịch sử: Giải phóng miền Nam. Bộ Chính trị nhận thấy quân Mỹ khó có khả năng quay lại tham chiến tại miền Nam và nhất trí thông qua phương án giải phóng miền Nam trong hai năm 1975-1976 và xác định: “Chúng ta phải cố gắng cao nhất để thắng gọn trong năm 1975. Điều đó là một khả năng hiện thực”. Thực hiện chủ trương đề ra, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, mở đầu là Chiến dịch Tây Nguyên (từ ngày 04/03/1975).

Sau hơn một tháng thực hiện cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân, với các chiến dịch lớn như Tây Nguyên, Trị-Thiên-Huế, Đà Nẵng, miền Trung Trung Bộ, Xuân Lộc - Long Khánh... giành thắng lợi to lớn, đã làm thay đổi hẳn lực lượng so sánh giữa ta và địch; Quân nguy Sài Gòn không những không có khả năng lấy lại các vùng đã mất mà còn đứng trước nguy cơ bị tiêu diệt hoàn toàn. Từ thế và lực mới cho quân và dân ta mở chiến dịch quyết chiến chiến lược đánh vào Sài Gòn - Gia Định, sào huyệt cuối cùng của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, nhằm kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nắm vững thời cơ chiến lược mới, ngày 25/03/1975, Bộ Chính trị quyết định mở Chiến dịch tiến công giải phóng thành phố Sài Gòn - Gia Định.

Ngày 07/04/1975, Đại tướng Tổng Tư lệnh, Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Võ Nguyên Giáp gửi điện chỉ đạo mặt trận với nội dung: “Thần tốc, thần tốc hơn

nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng giờ, từng phút, xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam. Quyết chiến và toàn thắng”.

Ngày 14/04/1975, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương thông qua lần cuối kế hoạch giải phóng Sài Gòn - Gia Định. Kế hoạch xác định cuộc tiến công sẽ diễn ra đồng thời trên 5 hướng: Tây Bắc, Đông Bắc, Đông, Đông Nam, Tây và Tây Nam; thực hiện đánh nhanh, đánh dứt điểm, tiêu diệt và làm tan rã hoàn toàn quân địch, bảo vệ dân, bảo vệ các cơ sở kinh tế, văn hóa trong thành phố.

Cũng trong ngày 14/04/1975, thể theo nguyện vọng của Nhân dân và các lực lượng vũ trang trên chiến trường, trong đó có quân và dân Thành phố Sài Gòn - Gia Định, Bộ Chính trị đã phê chuẩn đề nghị của Bộ Chỉ huy chiến dịch, “đồng ý Chiến dịch Sài Gòn - Gia Định lấy tên là Chiến dịch Hồ Chí Minh”.

Chiến dịch Hồ Chí Minh diễn ra từ ngày 26-30/04/1975, với phương châm chỉ đạo tác chiến: “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”.

Đúng 17 giờ ngày 26/04/1975, quân ta nổ súng bắt đầu tiến công lớn vào Sài Gòn, mở màn Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Từ 26-28/04/1975, ta chọc thủng tuyến phòng ngự vòng ngoài, đập tan sự kháng cự của các sư đoàn địch, tiếp cận Sài Gòn. Địch bị rối loạn hoàn toàn về chiến lược.

Đêm 28/04/1975, Bộ Tư lệnh chiến dịch ra lệnh cho các cánh quân của ta ở 5 hướng tiến công đồng loạt vào Sài Gòn, đồng thời chỉ thị cho các Quân khu 8 và 9 ở đồng bằng Nam Bộ phối hợp tiến công giải phóng đồng bằng Nam Bộ. Vào lúc 5 giờ sáng ngày 29/04/1975, các cánh quân của ta cùng đánh vào các căn cứ phòng ngự của địch để tiến vào nội thành Sài Gòn.

Sau 3 ngày đêm chiến đấu quyết liệt, quân

đội ta đã đánh chiếm được nhiều căn cứ, vị trí, đập tan tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch, tiêu diệt và làm tan rã phần lớn các sư đoàn 5, 25, 22, 18, 7 của quân địch. Cả nước hướng về Sài Gòn - Gia Định.

Sáng sớm ngày 30/04/1975, từ khắp các hướng quân đội ta ào ạt tiến vào Sài Gòn. Quân ta nhanh chóng chiếm được Bộ Tư lệnh Không quân và Bộ Tư lệnh sư đoàn dù của địch làm chủ sân bay Tân Sơn Nhất. 10 giờ 45 phút cùng ngày, ta tiến đánh vào Dinh Độc Lập, bắt sống toàn bộ chính quyền Sài Gòn, buộc Tổng thống Dương Văn Minh phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện.

Vào lúc 11 giờ 30 phút, lá cờ cách mạng tung bay trên nóc phủ Tổng thống chính quyền Sài Gòn - Dinh Độc Lập. Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng.

Thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh là thành quả tổng hợp của các nhân tố: Đó là sự lãnh đạo của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh với đường lối chính trị, đường lối quân sự đúng đắn, sáng tạo, độc lập tự chủ; là sức mạnh của truyền thống bốn nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, là ý chí kiên cường, bất khuất, ý thức làm chủ vận mệnh đất nước của cả dân tộc Việt Nam với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập tự do;” là cuộc chiến đấu dũng cảm, thông minh của cả nước mà nòng cốt là lực lượng vũ trang ba thứ quân; là tinh đoàn kết và liên minh chiến đấu của Nhân dân ba nước Đông Dương; là sự đồng tình ủng hộ mạnh mẽ của các lực lượng cách mạng và hòa bình trên thế giới.

Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử là một mốc son chói lọi trong lịch sử đấu tranh giải phóng của dân tộc ta. Chiến dịch này chính là chiến dịch quyết chiến chiến lược trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước



Xe tăng Quân giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập, trưa 30/04/1975

Ảnh: S.H

của Nhân dân ta, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Chiến dịch Hồ Chí Minh đã tiếp tục phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam lên tầm cao mới. Đó là nghệ thuật tập trung lực lượng quân sự lớn nhất, hình thành ưu thế áp đảo địch ở ngay trung tâm đầu não của chúng; hình thành thế trận bao vây chặt dựa trên lực lượng mạnh cả quân sự và chính trị, trong đó lực lượng vũ trang chủ lực cơ động chiến lược giữ vai trò nòng cốt, quyết định và đi trước một bước; thực hiện hiệp đồng các quân binh chủng, các hướng tiến công, các binh đoàn chủ lực với lực lượng địa phương. Đó là nghệ thuật đánh dứt điểm nhanh, kết hợp chặt chẽ phòng thủ vòng ngoài với thọc sâu của các binh đoàn cơ giới và đột kích vào trung tâm Thành phố Sài Gòn, chiếm mục tiêu quan trọng nhất. Đó là chiến dịch tiến công lớn chưa từng có trên chiến trường Việt Nam, vượt xa các chiến dịch lớn trước đó cả về quy mô lực lượng, cường độ, nhịp độ tiến công, nội dung tác chiến hiệp đồng quân binh chủng, mức độ hoàn thành triệt để nhiệm vụ chiến lược, cũng như mục đích chính trị của chiến tranh cách mạng Việt Nam.

Đánh giá thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nói chung và Chiến dịch Hồ Chí Minh nói riêng, Đại hội Đại biểu toàn

quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976) đã nhận định: “Năm tháng sẽ trôi qua nhưng thắng lợi của Nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”.

Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, bài viết dưới đây sẽ cung cấp những nét đặc sắc nghệ thuật quân sự Việt Nam được sử dụng trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử qua tổng hợp từ các nguồn tài liệu của Bộ Quốc phòng, của các tướng lĩnh trong Quân đội nhân dân Việt Nam, của các nhà nghiên cứu lịch sử quân sự, nhà khoa học.

Về nghệ thuật tổ chức lực lượng toàn dân đánh giặc trong Chiến dịch Hồ Chí Minh. Nghệ thuật quân sự của ta là nghệ thuật tổ chức toàn dân đánh giặc. Đối tượng của nghệ thuật tổ chức, sử dụng lực lượng của ta là toàn dân. Ta tổ chức lực lượng theo cấu trúc toàn dân đánh giặc; bao gồm lực lượng vũ trang ba thứ quân gắn liền với lực lượng kháng chiến của từng huyện, tỉnh, thành phố; kết hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực. Đó là nghệ thuật tổ chức có tính khoa học, tính thống nhất và chặt chẽ, làm cho toàn dân ta triệu người như một, tạo sức mạnh tổng hợp lớn nhất để đánh địch, thắng địch. Đi đôi với nghệ thuật tổ chức lực lượng, ta xác định hai hình thức đấu tranh chủ yếu: Đấu tranh quân sự kết hợp đấu tranh chính trị; hai phương thức tác chiến cơ bản: Tác chiến tập trung và tác chiến du kích. Với nghệ thuật tổ chức và vận dụng các hình thức, phương thức tác chiến như thế, ta đã xây dựng được thế trận chiến tranh nhân dân “thiên la địa võng”, rộng khắp, vững chắc nhưng mạnh ở trọng điểm. Điều đó lý giải vì sao ta có thể “Mở mặt trận ở bất cứ nơi nào có bóng địch, đánh ngay ở cả sau lưng địch, trong

trung tâm phòng ngự của địch” và “Kéo địch ra khỏi hang ổ mà đánh, căng địch ra mà đánh, luồn sâu vào hậu phương địch mà đánh...”. Trong chiến dịch Hồ Chí Minh nhờ nghệ thuật tổ chức toàn dân đánh giặc mà ta vừa có điều kiện tập trung đánh lớn ở các thành phố lớn, tiêu diệt và bắt sống hàng nghìn tên địch; đồng thời, vừa có điều kiện đánh địch rộng khắp, loại khỏi vòng chiến đấu hàng trăm nghìn tên địch ở các chiến trường khác. Nhờ nghệ thuật tổ chức toàn dân đánh giặc, ta đã kết thành lưới lửa của thế trận chiến tranh nhân dân, diệt hàng nghìn máy bay, tàu chiến, đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, khiến Mỹ - ngụy từng bước rơi vào cơn khốn quẫn và kết cục thất bại cả về quân sự và chính trị. Như vậy, có thể nói, đây là nét độc đáo và đặc sắc nhất của nghệ thuật tổ chức toàn dân đánh giặc của ta đã đánh thắng chiến tranh xâm lược bằng lực lượng quần đội nhà nghề của địch.

Về nghệ thuật tạo và nắm thời cơ giành thắng lợi quyết định trong Chiến dịch Hồ Chí Minh. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 mang đầy đủ những nét độc đáo, sáng tạo và đánh dấu bước phát triển vượt bậc về nghệ thuật quân sự Việt Nam. Bước vào cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, ta chủ động nắm chắc âm mưu và thủ đoạn mới của địch, Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh đã quyết định mở nhiều hướng tiến công chiến lược.

Nhờ có nghệ thuật chỉ đạo, chỉ huy tài giỏi, tạo thế, tạo lực, tạo thời cơ, phát hiện sớm và nhạy bén nắm bắt thời cơ, hạ quyết tâm chính xác, kịp thời, sử dụng nghệ thuật mưu kế trên nền tảng chiến tranh nhân dân, phát triển tiến công táo bạo và thần tốc, đánh địch bất ngờ và liên tục nên Chiến dịch Hồ Chí Minh đã giành được thắng lợi hoàn toàn.

Đó là nghệ thuật tạo lực, tạo thời cơ sử dụng lực lượng khôn khéo để đánh địch trên thế mạnh, tạo nên sức mạnh áp đảo quân địch, đồng thời thực hiện những trận đánh then chốt, quyết

định tiêu diệt lớn bằng các đòn chiến lược, buộc địch từ chỗ bị đánh bất ngờ đến bị động phải co cụm chiến lược, rồi rút lui chiến lược mà dẫn đến sự tan rã và thất bại hoàn toàn.

Về nghệ thuật tạo ưu thế lực lượng, hình thành sức mạnh áp đảo bảo đảm đánh địch trên thế mạnh. Đây là nét độc đáo, sáng tạo của nghệ thuật tổ chức, sử dụng lực lượng, tạo sức mạnh áp đảo bảo đảm đánh thắng địch trong mọi tình huống. Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, căn cứ vào điều kiện của ta, tình hình địch, yếu tố địa hình thời tiết; kế thừa truyền thống, kinh nghiệm của dân tộc trong lịch sử chống giặc ngoại xâm giải phóng đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Chiến dịch Hồ Chí Minh ta xác định Sài Gòn là “Thủ phủ”, đóng các cơ quan đầu não của chính quyền và quân đội Việt Nam Cộng hòa; chúng sẽ tập trung binh lực ngoan cố chống cự quyết liệt, mặc dù tinh thần sĩ quan, binh sĩ đã hoang mang, dao động cực độ. Vì vậy, ta tập trung lực lượng mạnh, áp đảo địch chưa từng có, ta tập trung chủ lực gấp 1,7 lần, số đơn vị tập trung gấp 3 lần.

Với nghệ thuật tạo ưu thế về lực lượng hợp lý, khoa học đã hình thành nên các binh đoàn chủ lực cơ động có sức tiến công rất mạnh, tốc độ tiến công cao, đánh địch với ưu thế hơn hẳn và hoàn thành nhiệm vụ chiến dịch với thời gian ngắn nhất.

Về nghệ thuật phát huy sức mạnh hiệp đồng quân, binh chủng trong tác chiến quy mô lớn. Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh, ta đã sử dụng và phát huy tốt tác chiến hiệp đồng các quân, binh chủng trên quy mô lớn, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các binh đoàn chiến lược, đưa khả năng đánh tiêu diệt lên trình độ cao, tiêu diệt và đập tan từng sư đoàn, quân đoàn chủ lực địch, đập vỡ từng mảng lớn trong hệ thống phòng thủ, phòng ngự chiến lược của chúng.



Thành phố Hồ Chí Minh chuyển mình bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Ảnh: S.H

Bộ đội tăng - thiết giáp cùng với bộ binh đột kích, dẫn đầu các đơn vị thọc sâu đánh chiếm mục tiêu quan trọng và truy kích địch. Bộ đội đặc công luồn sâu, đánh hiểm vào các mục tiêu quan trọng trong thành phố, đánh chiếm và bảo vệ các đầu cầu, bảo đảm cho các đơn vị thọc sâu đánh chiếm mục tiêu theo hiệp đồng chiến dịch. Bộ đội phòng không bắn máy bay bảo vệ vùng trời, hành tiến bảo vệ đội hình chiến dịch, đánh địch đổ bộ đường không, địch mặt đất, mặt nước. Bộ đội pháo binh phát huy sức mạnh hỏa lực, tích cực chi viện cho bộ binh, xe tăng tiến công địch theo kế hoạch.

Bộ đội không quân phục vụ đắc lực cho việc vận chuyển, phục vụ chỉ huy; đặc biệt là đánh một trận bí mật, bất ngờ vào sân bay Tân Sơn Nhất, thực hiện hiệp đồng tác chiến quân binh chủng trong trận quyết chiến chiến lược cuối cùng. Các binh chủng như công binh, thông tin, vận tải được sử dụng đúng chức năng, đã phát huy hết khả năng và sức mạnh bảo đảm cho chiến dịch phát triển nhanh nhất.

Về nghệ thuật chỉ đạo vận dụng chiến thuật linh hoạt, sáng tạo để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chiến dịch. Trong trận quyết chiến chiến lược mùa Xuân 1975, Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh chiến dịch đã chỉ đạo vận dụng linh hoạt, sáng tạo các loại hình chiến thuật như

điều khiển địch, lừa địch, nhử địch vào kế của ta mà đánh; đánh địch cả trong công sự và ngoài công sự, trên các loại hình rừng núi, nông thôn, đồng bằng, đô thị... Đặc biệt là sự thành công của tác chiến hiệp đồng binh chủng đánh vào thành phố, thị xã và căn cứ quân sự lớn với các hình thức: Tiến công địch trong các căn cứ, thị xã, thành phố lớn, tiến công hành tiến, vận động tiến công, đánh địch đổ bộ đường không, truy kích địch trong điều kiện có thời gian chuẩn bị và không có thời gian chuẩn bị đã phát triển vượt bậc và đạt hiệu suất chiến đấu cao.

Về nghệ thuật kết hợp giữa tiến công với nổi dậy, nổi dậy với tiến công. Đây là nét đặc sắc của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong lịch sử quân sự thế giới; là bài học sáng tạo về nghệ thuật kết hợp giữa những đòn tiến công quân sự bằng các trận đánh hiệp đồng binh chủng quy mô lớn của bộ đội chủ lực với sự nổi dậy mạnh mẽ của quần chúng cách mạng, đập tan bộ máy kìm kẹp của ngụy quyền ở địa phương, cơ sở để giành quyền làm chủ.

Về phương thức giành thắng lợi, ta chủ trương “tiến công quân sự phải đi trước một bước để hỗ trợ và kết hợp với nổi dậy của quần chúng” nhằm tiêu diệt địch và giành quyền làm chủ, tạo sức mạnh áp đảo quân địch. Trong đó, đòn tiến công quân sự mạnh mẽ, phá vỡ tuyến phòng thủ vòng ngoài và trong nội thành, tạo điều kiện để nhân dân nổi dậy giành quyền làm chủ ở khóm, phường, đường phố. Ở những nơi bộ đội ta chưa đến, hoặc xa các trục đường tiến

công, quần chúng nhân dân do tổ chức Đảng lãnh đạo và lực lượng vũ trang địa phương hỗ trợ đứng lên đấu tranh, giành quyền làm chủ. Có thể nói, quần chúng nhân dân ở 32 điểm vùng ven và nội đô Sài Gòn nổi dậy đã tạo thuận lợi để sáng 30/04/1975, quân ta trên các hướng tổng công kích vào trung tâm nội thành Sài Gòn, nhanh chóng đánh chiếm các mục tiêu chiến lược quy định. Đặc biệt, Quân đoàn 2 tổ chức lực lượng đột kích thọc sâu, cùng lực lượng biệt động đánh chiếm và cầm cờ giải phóng lên Dinh Độc Lập lúc 11 giờ 30 phút. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng đã đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đi đến thắng lợi cuối cùng.

Có thể nói, thắng lợi vĩ đại của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử 1975 đã để lại những bài học kinh nghiệm vô cùng quý báu về nghệ thuật quân sự Việt Nam. Phát huy những bài học kinh nghiệm của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiếp tục xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện, có chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu cao; xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại để quân đội thực sự là lực lượng nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ■

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1977.
2. Võ Nguyên Giáp, *Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.
3. Hoàng Minh Thảo, *Nghệ thuật quân sự Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và bảo vệ Tổ quốc*. In lần thứ 2. Quân đội nhân dân, 2004.
4. Thượng tướng, Viện sĩ, TS Nguyễn Huy Hiệu, *Nét độc đáo của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử*.
5. Đại tá, TS. Dương Đình Lập, *Chiến dịch Hồ Chí Minh - Đỉnh cao của nghệ thuật chiến dịch Việt Nam*.